

**BÁO CÁO**  
**Tình hình, kết quả thực hiện thủ tục hành chính quý II năm 2021**

Căn cứ Thông tư số 01/2020/TT-VPCP, ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ về quy định chế độ báo cáo định kỳ và quản lý, sử dụng, khai thác hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện Công văn số 568/VPUBND-NCKSTT ngày 02/6/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2021; Ủy ban nhân dân huyện tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

**I. Tình hình, kết quả kiểm soát Thủ tục hành chính quý II năm 2021:**

1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Trong quý II/2021, không có dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính, do đó không thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính.

2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL

Trong quý II/2021, không có dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC, do đó không có hoạt động thẩm định.

3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC

Hiện nay, việc thực hiện và giải quyết thủ tục hành được thực hiện theo Quyết định số 1663/QĐ-UBND, ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh về công bố Danh mục TTHC cấp huyện thực hiện tại Bộ phận Một cửa và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, gồm 270/270 thủ tục.

Ngoài ra, định kỳ hàng năm căn cứ Quyết định của các Sở, ban, ngành về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành/bãi bỏ. Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị và Bộ phận Một cửa của huyện niêm yết, công khai bộ thủ tục hành chính; cập nhật, đăng tải nội dung Quyết định lên Trang thông tin điện tử của huyện; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn niêm yết, công khai tại Bộ phận Một cửa cấp xã theo quy định.

Trong quý II/2021, đã cập nhật bộ thủ tục hành chính lên phần mềm Một cửa điện tử huyện theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành, thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện lên phần mềm Một cửa điện tử. Kết quả triển khai công tác Cải cách hành chính tại Bộ phận Một cửa được đảm bảo theo đúng nội dung Kế hoạch của UBND huyện. Trên 99% người

dân, tổ chức hài lòng về kết quả giải quyết TTHC, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện thực hiện giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt 99%.

Số thủ tục hành chính được công bố là 420; số thủ tục hành chính đã được công khai 420, đạt tỷ lệ 100% (trong đó: theo Quyết định số 1662/QĐ-UBND, ngày 09/10/2019 của 150 thủ tục hành chính, Quyết định số 1663/QĐ-UBND, ngày 09/10/2019 của UBND tỉnh là 270 thủ tục hành chính). Việc công khai TTHC được niêm yết theo đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của huyện.

#### 4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND, ngày 28/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Nông về việc ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đăk Nông năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 5831/UBND-VP, ngày 29/12/2020, yêu cầu các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn rà soát, đánh giá và xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC. Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã tiến hành rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch UBND huyện ban hành thông qua phương án đơn giản hóa 02 thủ tục hành chính (01 thủ tục thuộc lĩnh vực lao động –TBXH, 01 thủ tục thuộc lĩnh vực Tư pháp – Hộ tịch).

#### 5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo.

- Số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0 ; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: 0

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0

#### 6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 7.189 (trực tuyến: 1.205; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 5.867); số từ kỳ trước chuyển qua: 117

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 6.772 trong đó, giải quyết trước hạn: 415, đúng hạn: 6.350, quá hạn: 7

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 417; trong đó, trong hạn: 412, quá hạn: 5

#### 7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

#### 8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

Phần mềm Một cửa điện tử được triển khai sử dụng tại 100% cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã đã phát huy hiệu quả, thiết thực, góp phần tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí trong công tác giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Các cơ quan, đơn vị đã thể hiện sự tích cực trong công tác triển khai đổi mới hồ sơ thủ tục hành chính được thực hiện theo phương thức trực tuyến.

Thực hiện hướng dẫn tổ chức, cá nhân tra cứu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm Một cửa điện tử nhằm tạo điều kiện cho người dân theo dõi, kiểm tra kết quả giải quyết hồ sơ.

### 9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Trong quý II/2021, công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tiếp tục được thực hiện và duy trì, cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử của huyện, chuyên mục "cải cách hành chính"; Thực hiện niêm yết, công khai 100% thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả theo cơ chế "một cửa" thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện; niêm yết công khai tại đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân dễ tiếp cận, tìm hiểu thực hiện và giám sát việc thực hiện.

### 10. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC

Trong quý II/2021, không có cán bộ, công chức nào vi phạm quy định về kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế, một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC bị xử lý.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

### 1. Đánh giá chung về kết quả đạt được:

Hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã dần đi vào nền nếp, hướng đến mục tiêu xây dựng một nền hành chính phục vụ, chuyên nghiệp và hiệu quả, đơn giản hóa TTHC, tạo môi trường thông thoáng cho hoạt động kinh doanh và đời sống của người dân.

Quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC trên địa bàn huyện đạt được những mục tiêu và kế hoạch đề ra, xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân, các biện pháp, giải pháp tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm thực hiện thành công công tác cải cách TTHC.

Công tác kiểm soát việc thực hiện TTHC tại một số phòng, ban và một số xã chưa thực sự nghiêm túc; còn có đơn vị chưa kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC theo quy định.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC trong thời gian tới, UBND huyện yêu cầu các phòng, ban và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tăng cường chỉ đạo công tác kiểm soát TTHC, kịp thời bố trí, kiện toàn cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC khi có biến động về cán bộ.

2. Thường xuyên rà soát các quy định về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính

3. Kịp thời công bố, công khai TTHC để đáp ứng yêu cầu của cá nhân, tổ chức trong việc tìm hiểu, tra cứu TTHC. Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đề xuất, sáng kiến về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính theo đúng quy định pháp luật.

4. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện TTHC; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng để hồ sơ quá hạn trên phần mềm; chấm dứt tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối giải quyết mà không đúng quy định của pháp luật; khắc phục tình trạng cá nhân, tổ chức thiếu thông tin khi tiếp cận dịch vụ công, không được hướng dẫn đầy đủ, kịp thời, phải đi lại nhiều lần để giải quyết một vụ việc và các tồn tại, vướng mắc khác.

5. Thường xuyên chấn chỉnh nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tiếp xúc với người dân, tổ chức khi cung cấp dịch vụ hành chính và thủ tục hành chính.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính quý II năm 2021 và triển khai nhiệm vụ quý III năm 2021 của UBND huyện Đăk Song./

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban thuộc huyện;
- Bộ phận TN&HTKQ cấp huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Quốc Tuấn



**TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
**TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
 Kỳ báo cáo: Quý II/Năm 2021  
 (Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/6/2021)

Đơn vị báo cáo  
 UBND huyện Đắk Song  
 Đơn vị nhận báo cáo  
 Văn phòng UBND tỉnh Đắk Nông

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận			Số lượng hồ sơ đã giải quyết			Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính	Tử kỳ	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.189</b>	<b>1.205</b>	<b>5.867</b>	<b>117</b>	<b>6.772</b>	<b>415</b>	<b>6.350</b>	<b>7</b>	<b>417</b>	<b>412</b>
TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã		4.486	1.205	3.166	115	4.077	0	4.070	7	409	404
TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện		2.703	0	2.701	2	2.695	415	2.280	0	8	8
Xử lý đơn thư		72	0	63	9	56	0	56	0	16	16
Đất đai		76	0	66	10	57	0	57	0	19	19
Tiếp công dân		45	0	45	0	45	0	45	0	0	0
Bảo trợ xã hội		35	0	32	3	32	0	32	0	3	3
Chứng thực		64	0	64	0	64	0	64	0	0	0
Hộ tịch		533	0	533	0	481	0	481	0	52	52
Tiếp công dân		3	0	3	0	2	0	2	0	1	1
Chứng thực		8	8	0	0	8	0	8	0	0	0
Hộ tịch		8	8	0	0	8	0	8	0	0	0
Karaoke, Vũ trường		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Viễn thông và Internet		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đất đai		2.912	2.661	0	251	2.337	0	2.311	26	575	534
Giáo dục Trung học		13	0	13	0	13	0	13	0	0	0
Giáo dục Mầm non		2.219	0	2.219	0	2.218	0	2.218	0	1	1
Bảo trợ xã hội		31	31	0	0	31	0	0	0	0	0



An toàn thực phẩm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Kế hoạch - Tài chính	135	0	135	0	135	0	135	0	0	0
Thi đua - khen thưởng	415		415		415		415		0	
Tôn giáo Chính phủ	0	0		0	0		0	0	0	
Quản lý hoạt động xây dựng	49	0	48	1	42	0	42	0	7	7
Công nghiệp tiêu dùng	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0
Dầu khí	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0
Lưu thông hàng hóa trong nước	5	0	4	1	5	0	5	0	0	0
Chứng thực		46	0	0	0	46	0	0	0	0
Giải quyết khiếu nại	11		11	7		7		4	4	
Đất đai	40		37	3	33		33		7	7
Bảo trợ xã hội	14		10	4	14		14		0	
Hộ tịch	124		124		124		124		0	
Chứng thực	177		177		177	147	30		0	
Bảo trợ xã hội	8	0	0	0	0	8	0	0	0	0
Đảng ký, quản lý cư trú	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đất đai	71	0	0	0	0	50	0	0	21	0
Hộ tịch	156	0	0	0	0	150	0	0	6	0
Xử lý đơn thư	9	7	0	2	1	0	1	0	8	7
Người có công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đảng ký, quản lý cư trú	36	0	36	0	36	0	36	0	0	0
Đất đai	33	0	33	0	16	0	16	0	17	17
Hộ tịch	362	0	362	0	362	0	362	0	0	0
Bảo trợ xã hội	8	0	8	0	6	0	6	0	2	2
Thi đua - khen thưởng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Xử lý đơn thư	4	0	4	0	3	0	3	0	1	1
Bảo trợ xã hội	16		16	0	13		13	0	3	3
Đất đai	76		75	1	28		28		48	48
Hộ tịch	185		176	9	178		178		7	7
Chứng thực	143		143		143		143		0	
Đảng ký, quản lý cư trú	6		5	1	5		4	1	1	
Xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đất đai	39	38	0	1	10	0	10	0	29	29
Chứng thực	15	15	0	0	15	0	0	0	0	0



Hộ tịch	134	131	0	3	134	0	133	1	0	0	0
Giải quyết khiếu nại	4	3	0	1	3	0	3	0	1	1	0
Người có công	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Công chứng, chứng thực	428	0	422	6	425	0	425	0	3	0	3
Hộ tịch	177		173	4	170		170		7	7	
Đất đai	85		49	36	62		62		23	23	
Bảo trợ xã hội	124		124	122	122		122		2	2	
Đảng ký, quản lý cur trú	282		282	282	282		282		0	0	
Hộ tịch	164	0	158	6	159	0	159	0	5	5	0
Chứng thực	51	0	51	0	51	0	51	0	0	0	0
Đất đai	104	0	102	2	65	0	65	0	39	39	0
Khiếu nại, tố cáo	18	0	17	1	12	0	12	0	6	6	0
Bảo trợ xã hội	12	0	12	0	7	0	7	0	5	5	0
Đảng ký, quản lý cur trú	117	0	117	0	117	0	117	0	0	0	0
Lý lịch tư pháp	110	0	110	0	110	0	106	4	0	0	0
Hộ tịch	467	463	0	4	467	0	467	0	0	0	0
Đất đai	113	87	0	26	88	0	88	0	25	24	1
Bảo trợ xã hội	17	17	0	0	17	0	15	2	0	0	0
Công chứng, chứng thực	163	163	0	0	163	0	163	0	0	0	0

CHỦ TỊCH ỦY MÃNH

Biểu số  
I.05a/NPCP/KSTT

**KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẦN ÁNH, KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH  
VÀ HÀNH VI HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**Đơn vị báo cáo:**  
Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song

Ủy ban nhân dân huyện Đăk Song

Ký báo cáo: Quý II/Năm 2021  
(Từ ngày 15/3/2021 đến ngày 14/6/2021)



Hỗn hợp	0
Xử lý đơn thư	0
Chứng thực	0
Người có công	0
Chứng thực	0
Bảo trợ xã hội	0
Đảng ký, quản lý cư trú	0
Hỗn hợp	0
Đảng ký, quản lý cư trú	0
Đất đai	0
Giải quyết khiếu nại	0
Xây dựng	0
Hỗn hợp	0
Chứng thực	0
Đất đai	0
Người có công	0
Hỗn hợp	0
Bồi thường nhà nước	0
Bảo trợ xã hội	0
Chính quyền địa phương	0
Giải quyết khiếu nại	0
Giải quyết tố cáo	0
Hỗn hợp	0
Khen thưởng	0
Khiếu nại	0
Khiếu nại, tố cáo	0
Ngân sách Nhà nước	0
Nông nghiệp	0
Hỗn hợp	0
Chứng thực	0
Đất đai	0
Khiếu nại, tố cáo	0
Bảo trợ xã hội	0
Đảng ký, quản lý cư trú	0
Lý lịch tư pháp	0
Đất đai	0
Đất đai	0
Bảo trợ xã hội	0
Công chứng, chứng thực	0
Bảo trợ xã hội	0
Chứng thực	0
Hỗn hợp	0
Triết công dân	0

